

**ĐIỀU KIỆN GIAO DỊCH CHUNG**  
**VỀ TIỀN GỬI TIẾT KIỆM TẠI QUẦY GIAO DỊCH CỦA VPBANK**  
(Áp dụng kể từ ngày 05/ 07/ 2019)

*Kính gửi Quý Khách hàng,*

*Điều kiện giao dịch chung về Tiền gửi tiết kiệm tại quầy giao dịch của VPBank này cùng với Giấy gửi tiền tiết kiệm của Quý Khách hàng, Thỏa thuận gửi và sử dụng tiền gửi tiết kiệm chung (đối với trường hợp gửi tiền gửi tiết kiệm chung) và Thẻ tiết kiệm được Ngân hàng cấp cho Quý Khách hàng tạo thành một thỏa thuận hoàn chỉnh giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) và Quý Khách hàng liên quan đến việc gửi tiền tiết kiệm. Bằng việc ký vào Giấy gửi tiền tiết kiệm, Quý Khách hàng cam kết tuân thủ các điều khoản và điều kiện sau:*

**Điều 1. Giải Thích Từ Ngữ**

- 1. VPBank/NH/Ngân hàng:** Là Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng. VPBank được hiểu bao gồm Chi nhánh, Phòng Giao dịch của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.
- 2. Điều kiện giao dịch chung về tiền gửi tiết kiệm tại quầy giao dịch của VPBank (sau đây gọi chung là “Điều kiện giao dịch chung”):** Là những điều khoản ổn định do VPBank công bố từng thời kỳ để áp dụng chung cho các Khách hàng cá nhân gửi tiền tiết kiệm theo các sản phẩm tiền gửi tiết kiệm được VPBank triển khai tại quầy giao dịch của các địa điểm giao dịch của VPBank từng thời kỳ. Điều kiện giao dịch chung được VPBank niêm yết công khai theo quy định của pháp luật. Nếu Khách hàng ký Giấy gửi tiền tiết kiệm thì được coi là đồng thời chấp nhận các điều khoản tại Điều kiện giao dịch chung.
- 3. Tiền gửi tiết kiệm/TGTK:** Là khoản tiền được Người gửi tiền gửi tại Ngân hàng theo nguyên tắc được hoàn trả đầy đủ tiền gốc, lãi theo thỏa thuận với Ngân hàng.
- 4. Tiền gửi tiết kiệm chung:** Là tiền gửi tiết kiệm của từ hai (02) Người gửi tiền trở lên.
- 5. Khách hàng/KH/Người gửi tiền:** Là khách hàng cá nhân có nhu cầu gửi tiền tiết kiệm tại VPBank.
- 6. Thỏa thuận gửi tiền:** Là thỏa thuận giữa VPBank và Người gửi tiền liên quan đến việc nhận và chi trả tiền gửi tiết kiệm. Thỏa thuận gửi tiền được tạo lập bởi (i) Thẻ tiết kiệm (được hiểu bao gồm cả Phụ lục của Thẻ tiết kiệm, nếu có), (ii) Giấy gửi tiền tiết kiệm, (iii) Thỏa thuận gửi và sử dụng TGTK chung và (iv) Điều kiện giao dịch chung này. Việc hiểu và áp dụng thỏa thuận gửi tiền giữa VPBank và Người gửi tiền được thực hiện theo thứ tự ưu tiên như sau:
  - a) Thẻ tiết kiệm (được hiểu bao gồm cả Phụ lục của Thẻ tiết kiệm, nếu có);
  - b) Giấy gửi tiền tiết kiệm;
  - c) Thỏa thuận gửi và sử dụng TGTK chung;
  - d) Điều kiện giao dịch chung này.

Mã hiệu: MB04.QĐ-GDCN/138

*Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.*

7. **Thẻ tiết kiệm/TTK:** Là chứng chỉ xác nhận quyền sở hữu TGTK của Người gửi tiền tại VPBank.
8. **Phụ lục của Thẻ tiết kiệm:** Là phụ lục của Thẻ tiết kiệm được VPBank cấp cho KH để ghi nhận các khoản nộp thêm tiền vào và/hoặc rút tiền ra từ Thẻ tiết kiệm đã cấp. Phụ lục được đính kèm và là một phần không tách rời của Thẻ tiết kiệm.
9. **Giấy gửi tiền tiết kiệm:** Là giấy gửi tiền tiết kiệm mà Khách hàng đã ký để xác nhận việc gửi tiền tiết kiệm tại VPBank.
10. **Thỏa thuận gửi và sử dụng TGTK chung:** Là thỏa thuận giữa tất cả Người gửi tiền liên quan đến việc quản lý và sử dụng TGTK chung đã được VPBank xác nhận. Những Người gửi tiền đề cập tại Thỏa thuận gửi và sử dụng TGTK chung và Điều kiện giao dịch chung này được hiểu là những người đồng sở hữu tiền gửi tiết kiệm đề cập tại Thẻ tiết kiệm.
11. **Giao dịch tiền gửi tiết kiệm:** Bao gồm giao dịch nhận, gửi TGTK; chi trả, rút TGTK; sử dụng TGTK làm tài sản bảo đảm và chuyển giao quyền sở hữu TGTK.
12. **TGTK không kỳ hạn:** Là Tiền gửi tiết kiệm không xác định thời hạn gửi tiền. KH có thể gửi nhiều lần, rút nhiều lần tùy theo nhu cầu.
13. **TGTK có kỳ hạn:** Là TGTK trong đó Khách hàng và VPBank thỏa thuận về thời hạn gửi tiền cụ thể.
14. **Thời hạn gửi tiền (áp dụng với TGTK có kỳ hạn):** Là khoảng thời gian kể từ ngày Khách hàng bắt đầu gửi tiền vào VPBank cho đến ngày VPBank cam kết trả hết tiền gốc và lãi TGTK cho KH.
15. **Ngày đến hạn (áp dụng với TGTK có kỳ hạn):** Là ngày kết thúc thời hạn gửi tiền.
16. **Phong tỏa TGTK:** Là việc VPBank tạm dừng mọi giao dịch chủ động từ Khách hàng đối với một phần hoặc toàn bộ số TGTK của Khách hàng.
17. **Giấy tờ xác minh thông tin/GTXMTT:** Là Giấy chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu còn thời hạn hiệu lực hoặc Giấy khai sinh của cá nhân chưa đủ 14 tuổi.
18. **Người cư trú, Người không cư trú:** Được hiểu theo quy định tại Pháp lệnh ngoại hối số 28/2005/PL-UBTVQH11 ngày 13/12/2005 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế từng thời kỳ.
19. **Người giám hộ, Người đại diện theo pháp luật:** Được hiểu theo quy định tại Bộ luật dân sự 2015 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế từng thời kỳ.
20. **Ngày làm việc:** Là các ngày VPBank mở cửa làm việc, bao gồm các ngày từ thứ hai đến thứ sáu và thứ bảy (nửa ngày hoặc cả ngày, tùy thuộc theo từng Chi nhánh/Phòng Giao dịch của VPBank). Ngày làm việc không bao gồm các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật và của VPBank. Giờ làm việc của mỗi Ngày làm việc thực hiện theo từng Chi nhánh/Phòng Giao dịch của VPBank.
21. **Hư hỏng:** Là các trường hợp Thẻ tiết kiệm hoặc Phụ lục của Thẻ tiết kiệm bị nhàu nát/rách/nhòe chữ/hư hỏng đến mức không thể nhận dạng được thông tin chính xác và đầy đủ trên Thẻ tiết kiệm hoặc Phụ lục của Thẻ tiết kiệm.
22. **FATCA (Foreign Account Tax Compliance Act):** Là Đạo luật về tuân thủ thuế đối với các chủ tài khoản ở nước ngoài của Hoa Kỳ.

## **Điều 2. Đặc Điểm TGTK**

Mã hiệu: MB04.QĐ-GDCN/138

*Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.*

1. Các Bên đồng ý rằng thông tin về số tiền gửi tiết kiệm, đồng tiền gửi tiết kiệm, loại hình tiết kiệm (loại sản phẩm tiết kiệm), ngày gửi tiền, ngày đến hạn và thời hạn gửi tiền (đối với TGTK có kỳ hạn) được Các Bên thỏa thuận và ghi nhận trên Thẻ tiết kiệm được VPBank cấp cho Khách hàng.

Trường hợp loại hình tiết kiệm mà Khách hàng tham gia cho phép KH gửi thêm tiền vào và/hoặc rút tiền ra nhiều lần từ Thẻ tiết kiệm đã cấp, các khoản tiền gửi thêm/rút bớt của KH sẽ được ghi nhận trên Phụ lục của Thẻ tiết kiệm.

## 2. **Lãi Suất, Phương Pháp Tính Lãi, Nguyên Tắc Làm Tròn Lãi Và Phí Liên Quan Đến TGTK**

### a) **Lãi suất:**

- (i) Lãi suất áp dụng đối với TGTK có kỳ hạn được ghi trên Thẻ tiết kiệm VPBank cấp cho Khách hàng và được cố định trong suốt thời hạn gửi tiền, trừ trường hợp VPBank và Khách hàng có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất tại Giấy gửi tiền tiết kiệm. Trường hợp kéo dài thời hạn gửi tiền (tái tục TGTK), lãi suất áp dụng đối với khoản tiền gửi được tái tục là lãi suất được VPBank công bố tại thời điểm tái tục tương ứng với loại hình tiết kiệm và thời hạn gửi tiền của khoản tiền gửi được tái tục.

Lãi suất áp dụng đối với TGTK không kỳ hạn được ghi trên Thẻ tiết kiệm VPBank cấp cho Khách hàng và được điều chỉnh từng thời kỳ theo quyết định của VPBank phù hợp với quy định của Ngân hàng nhà nước. Lãi suất mới được áp dụng từ ngày quyết định về việc điều chỉnh lãi suất của VPBank có hiệu lực.

- (ii) Các mức lãi suất nêu tại Điểm a (i) Khoản này được áp dụng để tính lãi theo phương pháp tính lãi quy định tại Điểm b Khoản này. Mức lãi suất này BẰNG chính mức lãi suất năm tương ứng (lãi suất quy đổi) theo phương pháp tính lãi sử dụng:

- Thời hạn tính lãi được xác định từ ngày tiếp theo ngày VPBank nhận tiền gửi đến hết ngày VPBank thanh toán hết toàn bộ khoản tiền gửi cho Khách hàng (*bỏ ngày đầu, tính ngày cuối của thời hạn tính lãi*); và
- Số dư thực tế để tính lãi là số dư đầu ngày tính lãi.

Để làm rõ, mức lãi suất quy đổi nêu trên không được áp dụng để tính lãi theo phương pháp tính lãi quy định tại Điểm b Khoản này.

### b) **Phương pháp tính lãi:**

- (i) Thời hạn tính lãi và thời điểm xác định số dư để tính lãi: Thời hạn tính lãi được xác định từ ngày VPBank nhận TGTK đến hết ngày liền kề trước ngày VPBank thanh toán hết TGTK (*tính ngày đầu, bỏ ngày cuối của thời hạn tính lãi*) và thời điểm xác định số dư để tính lãi là cuối mỗi ngày trong thời hạn tính lãi.
- (ii) Tiền lãi được tính trên cơ sở một năm là 365 ngày. Số tiền lãi VPBank phải trả mỗi kỳ được tính theo công thức bằng  $(=) \sum (\text{Số dư thực tế nhân } (x) \text{ Số ngày duy trì số dư thực tế nhân } (x) \text{ Lãi suất tính lãi}) \text{ chia } (/) 365$ , trong đó:
  - Số dư thực tế: Là số dư cuối ngày tính lãi của số dư TGTK mà VPBank còn phải trả cho Khách hàng được sử dụng để tính lãi theo thỏa thuận tại Điều kiện giao dịch chung này và quy định của pháp luật.

- Số ngày duy trì số dư thực tế: Là số ngày mà số dư thực tế cuối mỗi ngày không thay đổi.
  - Lãi suất tính lãi: Là mức lãi suất được quy định tại Điều kiện giao dịch chung này. Lãi suất tính lãi được tính theo tỷ lệ %/năm với một năm là 365 ngày.
- (iii) Đối với TGTK mà thời hạn tính từ khi VPBank nhận tiền gửi đến khi Khách hàng rút tiền là dưới một ngày: Thời hạn tính lãi và số ngày duy trì số dư thực tế để tính lãi được xác định là 01 (một) ngày, số dư thực tế dùng để tính lãi là số dư cuối ngày trong thời hạn tính lãi. Trường hợp Khách hàng gửi tiền và rút tiền trong cùng Ngày làm việc thì Khách hàng không được hưởng lãi.
- c) **Nguyên tắc làm tròn lãi:** Trường hợp lãi của TGTK là số lẻ, lãi được làm tròn theo nguyên tắc sau:
- (i) Đối với TGTK bằng Đồng Việt Nam (VND): Không lấy phần thập phân và làm tròn theo nguyên tắc nếu số đầu tiên của phần thập phân lớn hơn hoặc bằng 5 thì làm tròn lên, nếu số đầu tiên của phần thập phân nhỏ hơn 5 thì làm tròn xuống. Ví dụ: 1.200.543,7 làm tròn thành 1.200.544; 1.200.543,3 làm tròn thành 1.200.543.
  - (ii) Đối với TGTK bằng Đồng Đô la Mỹ (USD) và các ngoại tệ khác: Lấy phần thập phân 02 (hai) số lẻ và thực hiện theo nguyên tắc sau: Nếu số thứ 3 của phần thập phân lớn hơn hoặc bằng 5 thì làm tròn lên, nếu số thứ 3 của phần thập phân nhỏ hơn 5 thì làm tròn xuống. Ví dụ: 1.100,237 làm tròn thành 1.000,24; 1.000,234 làm tròn thành 1.000,23.
- d) **Phí liên quan đến TGTK:** Theo quy định của VPBank từng thời kỳ tương ứng với loại sản phẩm tiết kiệm mà Khách hàng gửi.

### 3. Địa Điểm Nhận Và Chi Trả TGTK

VPBank nhận và chi trả TGTK tại địa điểm giao dịch của VPBank nơi cấp Thẻ tiết kiệm hoặc tại các địa điểm giao dịch khác thuộc mạng lưới hoạt động của VPBank.

### 4. Đồng Tiền Chi Trả Gốc Và Lãi TGTK

- a) Đồng tiền chi trả gốc, lãi TGTK là loại đồng tiền mà Khách hàng đã gửi.
- b) Trường hợp KH gửi tiền bằng đồng ngoại tệ và có nhu cầu nhận gốc, lãi TGTK bằng tiền mặt, đối với ngoại tệ lẻ dưới hàng đơn vị, VPBank sẽ quy đổi số ngoại tệ lẻ ra đồng Việt Nam và chi trả cho KH bằng đồng Việt Nam, tỷ giá quy đổi là tỷ giá mua chuyển khoản do VPBank công bố tại thời điểm chi trả. KH phải thực hiện các thủ tục liên quan tới việc mua bán ngoại tệ theo quy định của VPBank từng thời kỳ.

### 5. Hình Thức Chi Trả Gốc Và Lãi TGTK

- a) Đối với TGTK bằng đồng Việt Nam của KH là Người cư trú, theo yêu cầu của KH, VPBank có thể chi trả gốc, lãi TGTK cho KH bằng tiền mặt hoặc vào tài khoản thanh toán bằng đồng Việt Nam của chính KH.
- b) Đối với TGTK bằng đồng Việt Nam của KH là Người không cư trú:
  - (i) Trường hợp KH gửi TGTK bằng tiền mặt, VPBank chi trả gốc và lãi TGTK cho KH bằng tiền mặt;

- (ii) Trường hợp KH gửi TGTK từ tài khoản thanh toán của KH, VPBank chi trả gốc và lãi TGTK cho KH vào tài khoản thanh toán bằng đồng Việt Nam của chính KH;
  - (iii) VPBank không nhận một (01) khoản TGTK được gửi bằng cả 02 hình thức (i) tiền mặt và (ii) từ tài khoản thanh toán của KH.
- c) Đối với TGTK bằng ngoại tệ của KH là Người cư trú:
- (i) Trường hợp KH gửi TGTK bằng tiền mặt, VPBank chi trả gốc và lãi TGTK cho KH bằng tiền mặt;
  - (ii) Trường hợp KH gửi TGTK từ tài khoản thanh toán của KH, theo yêu cầu của KH, VPBank có thể chi trả gốc và lãi TGTK cho KH bằng tiền mặt hoặc vào tài khoản thanh toán bằng ngoại tệ của chính KH;
  - (iii) Trường hợp KH gửi TGTK bằng tiền mặt và từ tài khoản thanh toán, VPBank chi trả gốc và lãi của TGTK cho KH bằng tiền mặt.
- d) Đối với TGTK chung mà một trong số những Người gửi tiền thuộc trường hợp nêu tại Điểm b hoặc Điểm c Khoản này, VPBank sẽ chi trả gốc, lãi TGTK cho những Người gửi tiền đảm bảo phù hợp với quy định tại Điểm b và Điểm c Khoản này.
- e) Trường hợp phương thức trả lãi TGTK của Khách hàng là trả lãi định kỳ và Khách hàng đăng ký lĩnh lãi bằng tiền mặt nhưng tại ngày lĩnh lãi, Khách hàng không đến địa điểm giao dịch của VPBank để lĩnh lãi, thì khoản tiền lãi TGTK sẽ được VPBank quản lý cho đến ngày Khách hàng đến lĩnh lãi (Khách hàng không được hưởng thêm lãi đối với khoản tiền này).
- f) Ngoài các quy định tại Khoản 5 này, việc chi trả TGTK bằng ngoại tệ vào tài khoản thanh toán bằng ngoại tệ của Khách hàng được thực hiện theo quy định pháp luật về quản lý ngoại hối và quy định của VPBank từng thời kỳ.

## **6. Phương Thức Trả Gốc Và Lãi Cho Khách Hàng:**

Trừ trường hợp Khách hàng rút TGTK trước hạn (đối với TGTK có kỳ hạn) hoặc rút hết toàn bộ số dư TGTK (đối với TGTK không kỳ hạn) hoặc TGTK của Khách hàng được tái tục theo quy định tại Điều kiện giao dịch chung này, gốc và lãi của TGTK sẽ được VPBank chi trả cho Khách hàng theo phương thức như sau:

- a) Đối với TGTK không kỳ hạn:
- (i) Số tiền gốc TGTK sẽ được VPBank chi trả vào bất kỳ Ngày làm việc nào của VPBank khi Khách hàng có yêu cầu.
  - (ii) Số tiền lãi TGTK sẽ được VPBank chi trả theo phương thức ghi nhận trên Thẻ tiết kiệm của Khách hàng, cụ thể là định kỳ hàng tháng và vào Ngày làm việc cuối cùng của tháng đó. Số tiền lãi sẽ được nhập gốc và được VPBank tiếp tục gửi tiết kiệm cho KH.
- b) Đối với TGTK có kỳ hạn:
- (i) Số tiền gốc TGTK sẽ được VPBank chi trả vào Ngày đến hạn.
  - (ii) Số tiền lãi của TGTK sẽ được VPBank chi trả theo phương thức ghi nhận trên Thẻ tiết kiệm của Khách hàng, cụ thể là một trong các phương thức sau:
    - Trả lãi cuối kỳ: Nghĩa là trả lãi một lần vào Ngày đến hạn;
    - Trả lãi trước: Nghĩa là trả lãi một lần vào ngày Khách hàng gửi TGTK;

Mã hiệu: MB04.QĐ-GDCN/138

*Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.*

- Trả lãi định kỳ: Nghĩa là trả lãi theo định kỳ (hàng tháng, hàng quý hoặc các định kỳ khác theo quy định của VPBank từng thời kỳ và thỏa thuận với Khách hàng) vào ngày tròn kỳ trả lãi.
- (iii) Trường hợp thời hạn gửi tiền được tính theo tháng và tháng đến hạn của TGTK không có ngày giống như ngày gửi tiền thì Ngày đến hạn là ngày cuối cùng của tháng mà TGTK đến hạn.
- (iv) Trường hợp Khách hàng đăng ký nhận lãi theo định kỳ mà ngày đến hạn thanh toán lãi định kỳ trùng với ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật và của VPBank thì VPBank sẽ thanh toán lãi cho Khách hàng vào Ngày làm việc tiếp theo đầu tiên và số tiền lãi được tính tròn định kỳ trả lãi (số tiền lãi đối với những ngày nghỉ, ngày lễ được tính sang định kỳ trả lãi tiếp theo).
- (v) Trường hợp Ngày đến hạn trùng với ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật và của VPBank thì việc chi trả gốc, lãi TGTK được thực hiện theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ.

## **7. Gửi Thêm Tiền Vào/Rút Tiền Ra Từ Thẻ Tiết Kiệm Đã Cấp:**

- a) Đối với TGTK không kỳ hạn, KH được gửi thêm tiền vào/rút tiền ra từ Thẻ tiết kiệm đã cấp nhiều lần tùy theo nhu cầu, không hạn chế số lần giao dịch và số tiền giao dịch mỗi lần. Trường hợp KH chưa rút hết toàn bộ số dư TGTK, việc chi trả lãi TGTK vẫn được VPBank thực hiện theo quy định về chi trả lãi TGTK không kỳ hạn tại Điều kiện giao dịch chung này.

Đối với TGTK có kỳ hạn, trong suốt thời hạn gửi tiền, KH chỉ được gửi thêm tiền vào Thẻ tiết kiệm đã cấp trong trường hợp VPBank và KH có thỏa thuận rõ về việc KH được gửi thêm tiền vào Thẻ tiết kiệm đã cấp trên Giấy gửi tiền tiết kiệm. KH chỉ được rút TGTK có kỳ hạn theo quy định về rút (tắt toán) TGTK trước hạn theo quy định tại Khoản 8 dưới đây.

- b) Trong trường hợp KH được gửi thêm tiền vào/rút tiền ra từ Thẻ tiết kiệm đã cấp, các quy định sau sẽ được áp dụng:
  - (i) KH chỉ được gửi thêm tiền vào/rút tiền ra từ Thẻ tiết kiệm đã cấp bằng cách trực tiếp đến địa điểm giao dịch của VPBank để gửi/rút tiền, trừ trường hợp VPBank và KH có thỏa thuận khác trên Giấy gửi tiền.
  - (ii) Khi KH đến địa điểm giao dịch của VPBank để gửi/rút tiền, VPBank sẽ cấp cho KH một (01) Phụ lục của TTK. Phụ lục của TTK ghi nhận thông tin của tất cả các lần gửi thêm tiền vào/rút tiền ra từ TTK của KH và thay thế cho bất kỳ Phụ lục nào của TTK mà VPBank đã cấp trước đó cho KH. Trường hợp KH gửi/rút tiền mà không đến địa điểm giao dịch của VPBank theo phương thức nêu tại Giấy gửi tiền, VPBank sẽ không cấp Phụ lục của TTK cho KH; tuy nhiên, khi KH đến địa điểm giao dịch của VPBank để gửi/rút tiền vào lần kế tiếp, VPBank sẽ cấp Phụ lục của TTK cho KH để ghi nhận tất cả các lần gửi thêm tiền vào/rút tiền ra từ TTK đã cấp.
  - (iii) Việc cấp Phụ lục của TTK không áp dụng với rút (tắt toán) trước hạn TGTK có kỳ hạn.
  - (iv) KH có trách nhiệm bảo quản Phụ lục của TTK mà VPBank cấp và xuất trình khi có nhu cầu gửi thêm tiền vào/rút tiền ra từ Thẻ tiết kiệm đã cấp, tắt toán TGTK hoặc thực hiện các giao dịch khác liên quan đến TGTK.

- (v) Trường hợp Phụ lục của TTK bị mất/bị hư hỏng, KH đồng ý rằng số dư tiền gửi tiết kiệm của KH sẽ được căn cứ trên thông tin, dữ liệu ghi nhận tại hệ thống của VPBank và KH đồng ý thực hiện các thủ tục theo yêu cầu của VPBank để khai báo và/hoặc xác nhận việc Phụ lục của TGTK bị mất/hư hỏng.
- (vi) Thời hạn tối thiểu mà KH phải thông báo trước cho VPBank về yêu cầu rút TGTK không kỳ hạn thực hiện theo quy định của VPBank từng thời kỳ.

## **8. Rút (tắt toán) TGTK Trước Hạn Áp Dụng Đối Với TGTK Có Kỳ Hạn**

- a) Khách hàng được rút TGTK trước hạn trừ trường hợp trên Thẻ tiết kiệm hoặc Giấy gửi tiền tiết kiệm có quy định rõ ràng về việc Khách hàng không được rút TGTK trước hạn.
- b) Trường hợp Thẻ tiết kiệm hoặc Giấy gửi tiền tiết kiệm có quy định về thời hạn cam kết không rút TGTK trước hạn, việc rút TGTK trước hạn trong trường hợp này thực hiện theo nội dung ghi nhận tại Thẻ tiết kiệm hoặc Giấy gửi tiền tiết kiệm.
- c) Trường hợp Khách hàng rút TGTK trước hạn, trừ khi có quy định khác tại Thẻ tiết kiệm hoặc Giấy gửi tiền tiết kiệm, các quy định sau sẽ được áp dụng:
  - (i) Khách hàng phải rút toàn bộ TGTK trước hạn, không được rút một phần TGTK trước hạn.
  - (ii) VPBank có thể yêu cầu thời hạn tối thiểu mà Khách hàng phải thông báo trước yêu cầu rút TGTK trước hạn theo quy định của VPBank từng thời kỳ.
  - (iii) Lãi suất áp dụng đối với TGTK rút trước hạn tối đa bằng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn thấp nhất của VPBank theo đồng tiền Khách hàng gửi tại thời điểm Khách hàng rút trước hạn.
  - (iv) VPBank sẽ thu hồi lại phần chênh lệch giữa tiền lãi Khách hàng được nhận khi rút trước hạn TGTK và tiền lãi mà Khách hàng đã thực nhận trước đó (nếu có) bằng cách trừ vào phần gốc của TGTK trước khi VPBank chi trả gốc và lãi TGTK rút trước hạn cho Khách hàng.
  - (v) Khách hàng rút TGTK trước hạn có thể phải chịu một mức phí đối với TGTK rút trước hạn theo quy định của VPBank từng thời kỳ.

## **9. Xử Lý Khi Đến Hạn Tiền Gửi Tiết Kệm Áp Dụng Đối Với TGTK Có Kỳ Hạn**

- a) Tại thời điểm gửi tiền, trên Giấy gửi tiền tiết kiệm, Khách hàng sẽ đăng ký phương thức xử lý khi đến hạn TGTK. Tại Ngày đến hạn, VPBank sẽ tự động thực hiện xử lý TGTK theo phương thức Khách hàng đã lựa chọn.

Trong mọi trường hợp, việc xử lý TGTK phải đảm bảo phù hợp với hình thức chi trả gốc và lãi TGTK theo quy định tại Điều kiện giao dịch chung này.
- b) Trường hợp phương thức KH lựa chọn là tái tục gốc *hoặc* tái tục gốc và lãi TGTK, các quy định sau đây sẽ được áp dụng:
  - (i) Loại sản phẩm tiết kiệm (loại hình tiết kiệm) của khoản tiền gửi được tái tục thực hiện theo đăng ký tại Giấy gửi tiền tiết kiệm. Thời hạn gửi tiền của khoản tiền gửi được tái tục bằng thời hạn gửi tiền ban đầu, trừ trường hợp trên Giấy gửi tiền ghi nhận thời hạn gửi tiền cụ thể của khoản tiền gửi được tái tục.
  - (ii) Trường hợp tại thời điểm tái tục, VPBank không còn huy động loại sản phẩm tiết kiệm mà KH đã đăng ký *hoặc* VPBank vẫn huy động loại sản phẩm tiết kiệm mà KH đã đăng ký nhưng không còn huy động thời hạn gửi tiền như ban

Mã hiệu: MB04.QĐ-GDCN/138

*Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.*

đầu/thời hạn gửi tiền KH đã đăng ký, khoản tiền gửi của KH sẽ được tái tục theo sản phẩm Tiết kiệm Thường tại quầy giao dịch của VPBank với thời hạn gửi tiền là 01 tháng.

- (iii) Lãi suất áp dụng với khoản tiền gửi mới được xác định theo biểu lãi suất do VPBank công bố tại thời điểm tái tục áp dụng cho loại sản phẩm tiết kiệm và thời hạn gửi tiền của khoản tiền gửi mới.
- (iv) Các nội dung khác liên quan đến khoản tiền gửi mới thực hiện theo quy định của VPBank áp dụng đối với loại sản phẩm tiết kiệm của khoản tiền gửi mới.
- (v) Trường hợp Ngày đến hạn trùng với ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của VPBank và/hoặc pháp luật và giữa VPBank với Khách hàng không có thỏa thuận nào khác thì ngày kéo dài (tái tục) khoản tiền gửi là Ngày đến hạn của TGTK.

**10. Giao Dịch Tiền Gửi Tiết Kiệm Trong Trường Hợp TGTK Chung:** Đối với TGTK chung, ngoài các quy định tại Điều kiện giao dịch chung này, việc quản lý và sử dụng TGTK chung thực hiện theo các nội dung đề cập lại Thỏa thuận gửi và sử dụng TGTK chung.

### **Điều 3. Giao Dịch Trong Trường Hợp TGTK Có Người Giám Hộ/Người Đại Diện Theo Pháp Luật**

1. Người gửi tiền, Người giám hộ/Người đại diện theo pháp luật có trách nhiệm thực hiện theo các hướng dẫn, quy định, quy trình của VPBank liên quan đến việc thực hiện giao dịch TGTK thông qua Người giám hộ/Người đại diện theo pháp luật.
2. Trường hợp TGTK có Người giám hộ/Người đại diện theo pháp luật, Người giám hộ/Người đại diện theo pháp luật không được ủy quyền cho người khác thực hiện Giao dịch TGTK.
3. Trong trường hợp có sự thay đổi Người giám hộ/Người đại diện theo pháp luật, Người giám hộ/Người đại diện theo pháp luật có trách nhiệm thông báo với VPBank bằng văn bản về việc thay đổi này. Trường hợp VPBank không nhận được bất kỳ văn bản thông báo nào như nêu trên, VPBank được miễn trừ trách nhiệm nếu TGTK của Khách hàng bị lợi dụng.
4. Các trường hợp thay đổi/chấm dứt tư cách giám hộ/đại diện của Người giám hộ/Người đại diện theo pháp luật thực hiện theo quy định của pháp luật. Thủ tục thay đổi/chấm dứt thực hiện theo quy định của VPBank từng thời kỳ.

### **Điều 4. Ủy Quyền Thực Hiện Giao Dịch TGTK**

1. Sau khi được cấp Thẻ tiết kiệm, KH được ủy quyền cho người khác thực hiện Giao dịch TGTK theo Điều kiện giao dịch chung này và quy định có liên quan của VPBank từng thời kỳ. Đối với việc gửi TGTK lần đầu và gửi thêm tiền vào Thẻ tiết kiệm đã cấp, Người gửi tiền phải trực tiếp đến VPBank để thực hiện giao dịch, không được gửi tiền thông qua người ủy quyền.
2. Việc ủy quyền phải được lập thành văn bản. Trường hợp văn bản ủy quyền được lập tại VPBank, KH và người được ủy quyền phải ký tên trước sự chứng kiến của cán bộ tiếp nhận hồ sơ của VPBank. Trường hợp văn bản ủy quyền không được lập tại VPBank, văn bản ủy quyền phải được công chứng/chứng thực theo quy định của pháp luật.



3. Đối với TGTK chung, tất cả Người gửi tiền có thể ủy quyền cho nhau hoặc cho người khác thay mặt mình để thực hiện Giao dịch TGTK, tuy nhiên, việc ủy quyền trong mọi trường hợp phải phù hợp với Thỏa thuận gửi và sử dụng TGTK chung.
4. Người được ủy quyền có các quyền và nghĩa vụ như KH và là người ký tên trên các chứng từ Giao dịch TGTK trong phạm vi, thời hạn ủy quyền. Thủ tục thực hiện các giao dịch tiền gửi tiết kiệm có ủy quyền thực hiện theo quy định của VPBank từng thời kỳ.
5. Trong thời gian ủy quyền KH vẫn có toàn quyền thực hiện Giao dịch TGTK.

#### **Điều 5. Chuyển Giao Quyền Sở Hữu TGTK**

1. KH được chuyển giao quyền sở hữu TGTK cho cá nhân khác, trừ các trường hợp sau:
  - a) TGTK có Người đại diện theo pháp luật/Người giám hộ;
  - b) Người nhận chuyển giao quyền sở hữu là người chưa thành niên; người bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định của pháp luật *hoặc* người nhận chuyển giao quyền sở hữu là một trong số những Người gửi tiền (trong trường hợp TGTK chung);
  - c) Thẻ tiết kiệm bị mất/hư hỏng;
  - d) TGTK không kỳ hạn;
  - e) TGTK của KH có phương thức trả lãi là trả lãi trước;
  - f) TGTK cho phép KH gửi thêm tiền nhiều lần vào Thẻ tiết kiệm đã cấp trong thời hạn gửi tiền;
  - g) TGTK đang bị phong tỏa;
  - h) KH và VPBank đã có thỏa thuận trước đó với tổ chức, cá nhân khác về việc hạn chế chuyển giao quyền sở hữu, hạn chế giao dịch đối với TGTK của KH;
  - i) Các trường hợp khác theo quy định của VPBank từng thời kỳ.
2. Thẻ tiết kiệm ghi nhận TGTK được chuyển giao quyền sở hữu phải còn nguyên vẹn, không bị Hư hỏng tại thời điểm chuyển giao.
3. VPBank chỉ thực hiện thủ tục để chuyển giao quyền sở hữu đối với toàn bộ số dư hiện có của TGTK (bao gồm gốc và lãi chưa thanh toán), không chuyển một phần số dư TGTK.
4. Người nhận chuyển giao quyền sở hữu TGTK phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện để thực hiện các giao dịch liên quan đến TGTK theo quy định của VPBank và quy định của pháp luật hiện hành.
5. TGTK trên một (01) TTK chỉ được chuyển giao quyền sở hữu tối đa 02 (hai) lần, cho tối đa 02 (hai) cá nhân.
6. Đối với TGTK chung, quyền hạn và trách nhiệm của KH trong việc chuyển giao quyền sở hữu TGTK ngoài việc đáp ứng các quy định tại Điều này còn phải bảo đảm phù hợp với Thỏa thuận gửi và sử dụng TGTK chung và các quy định có liên quan của VPBank.
7. Việc chuyển giao quyền sở hữu TGTK có thể được thực hiện tại địa điểm giao dịch của VPBank nơi phát hành TTK hoặc các địa điểm giao dịch khác thuộc mạng lưới hoạt động của VPBank.

Mã hiệu: MB04.QĐ-GDCN/138

*Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.*

8. Khách hàng và người nhận chuyển giao quyền sở hữu TGTK tự chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, hợp lệ của (các) giao dịch liên quan là cơ sở phát sinh việc chuyển giao quyền sở hữu TGTK; đồng thời tự thỏa thuận và chịu trách nhiệm thanh toán các khoản thuế, phí phát sinh từ việc chuyển giao quyền sở hữu TGTK theo quy định của pháp luật và VPBank tại thời điểm chuyển giao quyền sở hữu.
9. Khách hàng đồng ý thực hiện các thủ tục theo yêu cầu, quy định của VPBank liên quan đến việc chuyển giao quyền sở hữu TGTK.

## **Điều 6. Tra Cứu TGTK**

1. Để thuận tiện cho việc theo dõi, quản lý TGTK của Khách hàng, VPBank cung cấp cho Khách hàng một số phương thức tra cứu TGTK đã gửi tại VPBank như sau:
  - a) Tra cứu TGTK bằng cách trực tiếp đến địa điểm giao dịch của VPBank trên toàn quốc; hoặc
  - b) Tra cứu TGTK thông qua phương tiện điện tử; hoặc
  - c) Các phương thức khác được VPBank triển khai từng thời kỳ và thông báo cho Khách hàng theo các phương thức thông báo quy định tại Điều kiện giao dịch chung này.
2. Đối với trường hợp tra cứu TGTK bằng cách trực tiếp đến địa điểm giao dịch của VPBank, KH phải xuất trình các giấy tờ sau:
  - a) GTXMTT của KH; và
  - b) Bản chính TTK.
3. Đối với trường hợp tra cứu TGTK thông qua phương tiện điện tử:
  - a) Trường hợp KH có đăng ký sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử của VPBank, KH sử dụng tên truy cập và mật khẩu đã đăng ký cho dịch vụ ngân hàng điện tử để truy cập hệ thống ngân hàng điện tử của VPBank và thực hiện tra cứu;
  - b) Trường hợp KH chưa đăng ký sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử với VPBank, VPBank sẽ cung cấp cho KH tên truy cập và mật khẩu truy cập hệ thống ngân hàng điện tử của VPBank để thực hiện tra cứu.

## **Điều 7. Xử Lý Đối Với Trường Hợp Hư Hỏng/Mất Thẻ Tiết Kiệm/Phụ Lục Của Thẻ Tiết Kiệm**

1. **Trường Hợp Thẻ Tiết Kiệm Bị Hư Hỏng**
  - a) Khi Thẻ tiết kiệm bị hư hỏng, Khách hàng trực tiếp đến bất kỳ địa điểm giao dịch nào của VPBank thực hiện theo các thủ tục VPBank quy định từng thời kỳ để thông báo về việc Thẻ tiết kiệm bị hư hỏng. Khách hàng có trách nhiệm lập giấy báo hư hỏng Thẻ tiết kiệm theo mẫu quy định của VPBank ("**Giấy báo hư hỏng TTK**") và nộp bản gốc Thẻ tiết kiệm bị hư hỏng.
  - b) VPBank sẽ kiểm tra, xác nhận trên Giấy báo hư hỏng TTK. Sau khi VPBank xác nhận, Khách hàng có thể rút TGTK ngay khi có nhu cầu tại bất kỳ địa điểm giao dịch nào của VPBank. VPBank giữ bản gốc Thẻ tiết kiệm bị hư hỏng và không cấp Thẻ tiết kiệm mới cho Khách hàng.
  - c) Đối với Thẻ tiết kiệm bị hư hỏng, Khách hàng được thực hiện các Giao dịch TGTK ngoại trừ các giao dịch sau:

Mã hiệu: MB04.QĐ-GDCN/138

*Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.*

- (i) Cầm cố/thế chấp TGTK;
- (ii) Chuyển giao quyền sở hữu TGTK;
- (iii) Ủy quyền sử dụng Thẻ tiết kiệm (riêng đối với ủy quyền tất toán Thẻ tiết kiệm, Khách hàng vẫn được phép thực hiện);
- (iv) Các giao dịch khác mà VPBank không cho phép thực hiện theo quy định từng thời kỳ.

Trong các giao dịch TGTK được phép thực hiện, Giấy báo hư hỏng TTK sẽ được sử dụng để thay thế TTK đã bị hư hỏng của KH.

- d) VPBank có quyền từ chối thực hiện giao dịch đối với Thẻ tiết kiệm bị hư hỏng mà Khách hàng không làm thủ tục thông báo theo quy định nêu trên.

## **2. Trường Hợp Mất Thẻ Tiết Kiệm**

- a) Khi phát hiện mất Thẻ tiết kiệm, Khách hàng trực tiếp đến bất kỳ địa điểm giao dịch nào của VPBank thực hiện theo các thủ tục VPBank quy định từng thời kỳ để thông báo về việc Thẻ tiết kiệm bị mất. Khách hàng có trách nhiệm lập giấy báo mất Thẻ tiết kiệm theo mẫu quy định của VPBank (“**Giấy báo mất TTK**”).
- b) VPBank sẽ kiểm tra, xác nhận trên Giấy báo mất TTK. Sau khi VPBank xác nhận, Khách hàng có thể rút TGTK ngay khi có nhu cầu tại bất kỳ địa điểm giao dịch nào của VPBank. Kể từ thời điểm VPBank xác nhận, Thẻ tiết kiệm bị mất không còn hiệu lực và VPBank không cấp Thẻ tiết kiệm mới cho Khách hàng.
- c) Đối với Thẻ tiết kiệm bị mất, Khách hàng được thực hiện các Giao dịch TGTK ngoại trừ các giao dịch sau:
  - (i) Cầm cố/thế chấp TGTK;
  - (ii) Chuyển giao quyền sở hữu TGTK;
  - (iii) Ủy quyền sử dụng Thẻ tiết kiệm (bao gồm cả ủy quyền tất toán Thẻ tiết kiệm);
  - (iv) Các giao dịch khác mà VPBank không cho phép thực hiện theo quy định từng thời kỳ.

Trong các giao dịch được phép thực hiện, Giấy báo mất TTK sẽ được sử dụng để thay thế TTK đã bị mất của KH.

- d) VPBank không chịu trách nhiệm đối với thiệt hại xảy ra do Khách hàng chưa kịp khai báo mất Thẻ tiết kiệm.
- e) Sau khi báo mất Thẻ tiết kiệm, nếu Khách hàng tìm lại được Thẻ tiết kiệm:
  - (i) Trường hợp Thẻ tiết kiệm chưa tất toán: Khách hàng cần thông báo ngay cho địa điểm giao dịch của VPBank nơi Khách hàng báo mất Thẻ tiết kiệm để VPBank khôi phục lại hiệu lực của Thẻ tiết kiệm, đồng thời nộp lại cho VPBank Giấy báo mất TTK có xác nhận của VPBank.
  - (ii) Trường hợp Thẻ tiết kiệm đã tất toán: Khách hàng cần đến địa điểm giao dịch của VPBank nơi KH thực hiện tất toán để nộp lại bản gốc Thẻ tiết kiệm.

## **3. Trường Hợp Phụ Lục Của Thẻ Tiết Kiệm Bị Hư Hỏng/Bị Mất**

- a) Khi Phụ lục của Thẻ tiết kiệm bị hư hỏng/bị mất và Khách hàng có nhu cầu gửi thêm tiền vào/rút tiền ra từ TTK đã cấp, KH thực hiện theo quy định tại Điều kiện giao dịch chung này.

Mã hiệu: MB04.QĐ-GDCN/138

*Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.*

- b) Khi Phụ lục của Thẻ tiết kiệm bị hư hỏng/bị mất và Khách hàng có nhu cầu tắt toán TGTK, KH thực hiện như sau:
- (i) Khách hàng xuất trình bản chính GTXMTT còn thời hạn hiệu lực và bản gốc TTK, lập 01 giấy báo hư hỏng/báo mất Phụ lục của Thẻ tiết kiệm theo mẫu quy định của VPBank từng thời kỳ (“**Giấy báo hư hỏng/mất Phụ lục của TTK**”).
  - (ii) VPBank sẽ kiểm tra, xác nhận trên Giấy báo hư hỏng/mất Phụ lục của TTK.
  - (iii) Sau khi VPBank xác nhận trên Giấy báo hư hỏng/mất Phụ lục của TTK, Giấy báo hư hỏng/mất Phụ lục của TTK được sử dụng để thay thế Phụ lục của Thẻ tiết kiệm bị hư hỏng/bị mất. Người gửi tiền thực hiện các thủ tục tiếp theo để tắt toán TGTK. Giấy báo hư hỏng/mất Phụ lục của TTK sẽ được lưu trong hồ sơ tắt toán TGTK của KH.

## **Điều 8. Quyền Và Trách Nhiệm Của Khách Hàng**

### **1. Quyền Của Khách Hàng:**

- a) Được bảo hiểm tiền gửi theo quy định của pháp luật.
- b) Được thanh toán đầy đủ tiền gốc và lãi TGTK theo thỏa thuận với VPBank.
- c) Được chuyển giao quyền sở hữu TGTK, được để lại thừa kế TGTK, được ủy quyền cho người khác thực hiện các giao dịch rút TGTK theo Điều kiện giao dịch chung này, quy định của pháp luật và các quy định khác có liên quan của VPBank.
- d) Được cầm cố/thế chấp TGTK để vay vốn tại VPBank hoặc tại các tổ chức tín dụng khác nếu được tổ chức tín dụng đó chấp thuận.
- e) Các quyền khác theo Thỏa thuận gửi tiền, quy định của pháp luật và quy định khác có liên quan của VPBank.

### **2. Trách Nhiệm Của Khách Hàng:**

- a) Chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của nguồn gốc số tiền gửi tiết kiệm tại VPBank.
- b) Thực hiện đúng theo nội dung/quy định tại Thỏa thuận gửi tiền với VPBank.
- c) Cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin theo yêu cầu của VPBank trong từng thời kỳ.
- d) Tuân thủ quy định, quy trình, hướng dẫn của VPBank khi thực hiện các Giao dịch TGTK.
- e) Thông báo trước về yêu cầu rút TGTK (đối với TGTK không kỳ hạn) hoặc rút TGTK trước hạn (đối với TGTK có kỳ hạn) theo quy định của VPBank.
- f) Thông báo kịp thời cho VPBank về việc Thẻ tiết kiệm, Phụ lục của Thẻ tiết kiệm bị mất/hư hỏng và chịu mọi trách nhiệm thiệt hại (nếu có) do không thông báo kịp thời.
- g) Chịu phí liên quan đến TGTK (nếu có) theo quy định tại Điều kiện giao dịch chung này, biểu phí do VPBank công bố và các quy định khác có liên quan của VPBank từng thời kỳ.
- h) Bảo quản Thẻ tiết kiệm, Phụ lục của Thẻ tiết kiệm được VPBank cấp cho Khách hàng (nếu có) và xuất trình cho VPBank khi đến thực hiện giao dịch TGTK.
- i) Các nghĩa vụ khác theo Thỏa thuận gửi tiền, quy định của pháp luật và quy định khác có liên quan của VPBank.

Mã hiệu: MB04.QĐ-GDCN/138

*Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.*

## **Điều 9. Quyền Và Trách Nhiệm Của VPBank**

### **1. Quyền Của VPBank**

- a) Được quyền từ chối việc nhận và chi trả TGTK nếu Khách hàng không thực hiện theo đúng các quy định tại Thỏa thuận gửi tiền và các quy định, quy trình, hướng dẫn khác có liên quan của VPBank.
- b) Được quyền từ chối việc chi trả TGTK đối với Thẻ tiết kiệm đã bị lợi dụng nhưng không phải do lỗi của VPBank.
- c) Được quyền tạm giữ, phong tỏa TGTK khi có yêu cầu bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc có cơ sở tin rằng TGTK có liên quan đến hoạt động rửa tiền, tài trợ khủng bố và cấm vận trừng phạt theo quy định của pháp luật về phòng chống rửa tiền, thông lệ quốc tế và quy định của VPBank.
- d) Đề nghị Khách hàng cung cấp các thông tin có liên quan trong từng thời kỳ nhằm tuân thủ các quy định của pháp luật và phục vụ cho công tác quản lý Khách hàng.
- e) Được quyền cung cấp thông tin liên quan đến TGTK của Khách hàng theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc theo quy định của VPBank.
- f) Các quyền khác theo Thỏa thuận gửi tiền, quy định của pháp luật và quy định khác có liên quan của VPBank.

### **2. Trách Nhiệm Của VPBank**

- a) Tham gia bảo hiểm tiền gửi và đóng phí bảo hiểm tiền gửi theo quy định của pháp luật và tổ chức bảo hiểm tiền gửi.
- b) Nhận TGTK của Khách hàng vào các ngày và giờ thực hiện giao dịch.
- c) Thanh toán tiền gốc, lãi TGTK đúng hạn và đầy đủ theo thỏa thuận với Khách hàng.
- d) Công bố công khai các nội dung liên quan đến TGTK theo quy định của pháp luật.
- e) Giữ bí mật số dư TGTK của Khách hàng theo quy định của pháp luật và quy định của VPBank.
- f) Đảm bảo an toàn tiền gửi cho Khách hàng.
- g) Chịu trách nhiệm về những thiệt hại, vi phạm, lợi dụng đối với TGTK do lỗi của VPBank.
- h) Các nghĩa vụ khác theo Thỏa thuận gửi tiền, quy định của pháp luật và quy định khác có liên quan của VPBank.

## **Điều 10. Thông Báo, Trao đổi, Cung Cấp Thông Tin Về TGTK Và Sửa Đổi, Bổ Sung Thỏa Thuận Về TGTK**

1. Khách hàng đồng ý đăng ký nhận thông tin, sản phẩm, dịch vụ, chương trình, ưu đãi... từ VPBank và/hoặc các đối tác của VPBank theo các phương thức nêu tại Khoản 2 Điều này.
2. Trường hợp có sự thay đổi đối với số dư TGTK (gửi/rút tiền từ TTK đã cấp), VPBank sẽ thông báo cho KH thông qua số điện thoại KH đã đăng ký khi gửi TGTK.
3. Các Bên đồng ý rằng, VPBank có quyền sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều kiện giao dịch chung này trên cơ sở đảm bảo việc sửa đổi, bổ sung phù hợp với các quy định có liên quan của pháp luật. VPBank sẽ thông báo cho Khách hàng các sửa đổi liên quan

Mã hiệu: MB04.QĐ-GDCN/138

*Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.*

đến nội dung Điều kiện giao dịch chung này, các sửa đổi, bổ sung, các điều chỉnh về chính sách của VPBank đối với sản phẩm tiền gửi tiết kiệm mà Khách hàng đã gửi cũng như các sản phẩm, dịch vụ, chương trình, ưu đãi... của VPBank và/hoặc các đối tác của VPBank với số lượng và thời gian không hạn chế bằng một trong các phương thức liên hệ do VPBank triển khai từng thời kỳ, bao gồm phương thức gửi văn bản thông báo tới địa chỉ của Khách hàng; gọi điện thoại, gửi tin nhắn SMS tới số điện thoại của Khách hàng; gửi email tới Khách hàng; niêm yết tại trụ sở kinh doanh hoặc thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc thông báo trên trang thông tin điện tử chính thức của VPBank ([www.vpbank.com.vn](http://www.vpbank.com.vn)). Đối với các nội dung VPBank thông báo cho Khách hàng bằng văn bản theo quy định của Điều kiện giao dịch chung này, các văn bản liên quan hoặc quy định của pháp luật, Các Bên đồng ý rằng, văn bản có thể được VPBank lập và gửi bằng bản giấy hoặc bằng các thông điệp dữ liệu qua tin nhắn SMS, email... cho Khách hàng theo quy định tại Điều này.

4. Các Bên đồng ý rằng địa chỉ, số điện thoại và email của Khách hàng là địa chỉ, số điện thoại và email mà Khách hàng đã đăng ký và được lưu trữ trên hệ thống của VPBank. Khách hàng được coi là đã nhận được thông báo của VPBank khi VPBank đã thông báo bằng một/một số trong các phương thức nêu trên tới địa chỉ, số điện thoại, email của Khách hàng hoặc đã niêm yết tại trụ sở kinh doanh hoặc đã thông báo trên website của VPBank. VPBank không có nghĩa vụ phải xác minh việc Khách hàng đã nhận được các thông báo này. Trường hợp Khách hàng có sự thay đổi địa chỉ, số điện thoại, email liên hệ thì phải thông báo cho VPBank bằng văn bản; nếu không thông báo thì VPBank có quyền thông báo theo địa chỉ, số điện thoại và email cũ và mặc nhiên coi như Khách hàng đã nhận được thông báo và nội dung các thông báo này có giá trị ràng buộc Khách hàng.
5. Khách hàng được coi là chấp thuận toàn bộ những nội dung sửa đổi theo thông báo của VPBank nếu Khách hàng tiếp tục duy trì TGTK sau thời điểm VPBank thông báo.
6. Khi có bất kỳ thay đổi nào về thông tin KH, bao gồm nhưng không giới hạn các thông tin liên quan đến KH như: Số GTXMTT, địa chỉ hộ khẩu thường trú, số điện thoại,... của KH hoặc các thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi<sup>1</sup> (trong trường hợp chủ sở hữu TGTK không phải là KH) thì KH có trách nhiệm đến VPBank để đăng ký cập nhật sửa đổi/bổ sung thông tin ngay khi có sự thay đổi.

## **Điều 11. Tuân Thủ FATCA**

Khách hàng xác nhận rằng (i) Khách hàng đã được VPBank thông báo về Điều khoản và Điều kiện về tuân thủ đạo luật FATCA dành cho Khách hàng cá nhân trên website của VPBank ([www.vpbank.com.vn](http://www.vpbank.com.vn)); (ii) đã đọc, hiểu rõ và cam kết tuân thủ đầy đủ các nội dung trong bản Điều khoản và Điều kiện FATCA này; (iii) đồng ý rằng VPBank có quyền thay đổi (sửa đổi, bổ sung, thay thế) các nội dung của bản Điều khoản và Điều kiện FATCA trong từng thời kỳ theo quyết định của VPBank mà không phải thông báo trước hoặc nhận được sự đồng ý của Khách hàng.

## **Điều 12. Luật Điều Chỉnh**

1. Thỏa thuận gửi tiền giữa VPBank và KH được điều chỉnh theo pháp luật Việt Nam.

---

<sup>1</sup> Chủ sở hữu hưởng lợi là cá nhân có quyền sở hữu trên thực tế một tài khoản (được hiểu bao gồm Tài khoản tiền gửi tiết kiệm, Tài khoản thanh toán...), có quyền chi phối khi KH thực hiện giao dịch cho cá nhân này theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của VPBank trong từng thời kỳ.

2. Các tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Thỏa thuận gửi tiền sẽ được Các Bên bàn bạc, xử lý trên tinh thần hợp tác, bình đẳng và tôn trọng lẫn nhau. Trường hợp Các Bên không tự thỏa thuận được hoặc không muốn thỏa thuận với nhau, một trong Các Bên có quyền khởi kiện ra Tòa án có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của pháp luật.

**Điều 13. Hiệu Lực Và Điều Khoản Thi Hành**

1. Các điều khoản và điều kiện của Điều kiện giao dịch chung này được áp dụng cho tất cả các khoản TGTK của Khách hàng được gửi tại quầy giao dịch của VPBank kể từ ngày Điều kiện giao dịch chung này được áp dụng.
2. Khách hàng xác nhận đã đọc, hiểu rõ và cam kết thực hiện đúng các nội dung của Điều kiện giao dịch chung này, các quy định khác của VPBank liên quan đến gửi tiền tiết kiệm và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

**NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG  
TỔNG GIÁM ĐỐC**

*(Đã ký)*

**NGUYỄN ĐỨC VINH**